TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

# Tinh thần Phật đản và ứng dụng công nghệ số trong truyền thông Phật giáo

ISSN: 2734-9195 10:47 25/05/2026

Khi ánh sáng trí tuệ của Vesak kết hợp với sức mạnh kết nối của công nghệ số, Phật giáo có thể đóng góp sâu sắc hơn vào việc xây dựng một nền văn hóa hòa bình, nhân văn và phát triển bền vững cho toàn thế giới.

Trong bối cảnh thế giới đang đối mặt với chiến tranh, xung đột và khủng hoảng niềm tin, tinh thần Vesak càng khẳng định giá trị của hòa bình, bao dung và đối thoại nhân văn.

**Đại lễ Vesak** không chỉ là sự kiện tôn giáo, mà còn là diễn đàn toàn cầu lan tỏa những giá trị phổ quát của Phật giáo vì con người.

Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ số đang làm thay đổi sâu sắc đời sống truyền thông và văn hóa, yêu cầu đổi mới phương thức hoằng pháp, để công nghệ trở thành cầu nối lan tỏa từ bi, trí tuệ và gìn giữ những giá trị chân chính của Phật giáo trong xã hội hiện đại.

## Vesak - biểu tượng toàn cầu của hòa bình và nhân phẩm con người

Việc Liên Hợp Quốc thông qua Nghị quyết 54/115 ngày 15/12/1999 công nhận Đại lễ Vesak đã tạo nên dấu mốc đặc biệt trong lịch sử quan hệ quốc tế về văn hóa và tôn giáo.

Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khẳng định Vesak là dịp để ghi nhận những đóng góp của Phật giáo đối với “tinh thần hòa bình, lòng từ bi và sự phụng sự nhân loại” trong suốt hơn 2.500 năm lịch sử.



(Ảnh: Internet)

Đây cũng là lần đầu tiên một lễ hội tôn giáo được Liên Hợp Quốc chính thức tôn vinh ở quy mô toàn cầu, phản ánh sự thừa nhận rộng rãi của cộng đồng quốc tế đối với các giá trị nhân văn của Phật giáo.

Thực tiễn thế giới hiện nay càng cho thấy ý nghĩa thời đại của **tinh thần Vesak** .

Báo cáo của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI) năm 2025 cho biết chi tiêu quân sự toàn cầu đã vượt mốc 2.400 tỷ USD, mức cao nhất kể từ sau Chiến tranh Lạnh. Và cũng trong thời gian này, Liên Hợp Quốc cảnh báo hơn 120 triệu người trên thế giới đang phải di cư do chiến tranh, xung đột và biến đổi khí hậu.

Những con số ấy phản ánh một thực tế đáng lo ngại rằng nhân loại đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng niềm tin, khủng hoảng đạo đức và sự gia tăng của chủ nghĩa cực đoan, bạo lực.

Trong bối cảnh đó, thông điệp bất bạo động, đối thoại và tôn trọng con người của Vesak càng có ý nghĩa như một lời kêu gọi toàn cầu về xây dựng hòa bình bền vững.

Tại Việt Nam, tinh thần Vesak cũng phù hợp sâu sắc với đường lối đối ngoại hòa bình, nhân văn và tôn trọng tự do tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước.

Hiến pháp năm 2013 khẳng định rõ tại Điều 24 rằng mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân.

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 (sửa đổi năm 2026) tiếp tục cụ thể hóa quyền tự do sinh hoạt tôn giáo, đồng thời tạo hành lang pháp lý thuận lợi để các tổ chức tôn giáo tham gia vào các hoạt động xã hội, nhân đạo và hợp tác quốc tế.

Việt Nam đã 4 lần đăng cai Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc cho thấy uy tín ngày càng cao của đất nước trong cộng đồng quốc tế về bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và thúc đẩy đối thoại văn hóa. Mỗi kỳ Vesak đều trở thành diễn đàn giao lưu văn hóa, ngoại giao nhân dân và quảng bá hình ảnh Việt Nam yêu chuộng hòa bình, ổn định và hội nhập quốc tế.

Nhiều văn kiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhấn mạnh tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc và phụng sự xã hội.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ IX nhiệm kỳ 2022-2027 xác định phương châm hoạt động của Giáo hội là: “Kỷ cương - Trách nhiệm - Đoàn kết - Phát triển”, đồng thời nhấn mạnh nhiệm vụ phát huy giá trị từ bi, trí tuệ của Phật giáo trong xây dựng đạo đức xã hội và con người Việt Nam hiện đại.

Đây chính là sự tiếp nối tinh thần Vesak trong điều kiện mới, khi Phật giáo không chỉ hướng đến đời sống tâm linh mà còn tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường, giáo dục đạo đức và gìn giữ hòa bình.

Vesak ngày nay không còn giới hạn trong phạm vi một lễ hội tôn giáo thuần túy mà đã trở thành diễn đàn của cộng đồng phật tử và của nhân loại. Vesak đã trở thành biểu tượng toàn cầu của hòa bình, lòng nhân ái và tôn trọng nhân phẩm con người.

Giá trị lớn nhất mà Vesak mang lại chính là khả năng kết nối các dân tộc, các nền văn hóa, các quốc gia bằng tinh thần đối thoại, bao dung và trách nhiệm chung đối với tương lai nhân loại.

## Công nghệ số đang làm thay đổi căn bản truyền thông tôn giáo

Sự bùng nổ của công nghệ số trong những năm gần đây đang tạo ra sự thay đổi mang tính cách mạng đối với lĩnh vực truyền thông toàn cầu, trong đó có truyền

thông tôn giáo.




Theo báo cáo “Digital 2025 Global Overview” của DataReportal, thế giới hiện có hơn 5,5 tỷ người sử dụng Internet và khoảng 5 tỷ người dùng mạng xã hội, chiếm trên 67% dân số toàn cầu. Trung bình mỗi người dành hơn 6 giờ mỗi ngày cho các hoạt động trực tuyến. Điều đó cho thấy không gian số đã trở thành môi trường giao tiếp, tiếp nhận tri thức và hình thành đời sống tinh thần mới của nhân loại hiện đại.

Đối với lĩnh vực tôn giáo, sự thay đổi này mang tính bước ngoặt lịch sử. Nếu trước đây việc truyền bá giáo lý phụ thuộc chủ yếu vào kinh sách, chùa chiền và các buổi thuyết pháp trực tiếp, thì nay công nghệ số đã mở ra khả năng lan tỏa giáo lý vượt qua mọi giới hạn về không gian và thời gian.

Một bài giảng phật pháp được phát trực tiếp trên nền tảng số có thể tiếp cận hàng triệu người tại nhiều quốc gia cùng lúc. Một thư viện kinh điển điện tử có thể giúp người đọc tiếp cận kho tàng giáo lý đồ sộ chỉ bằng một chiếc điện thoại thông minh. Điều đó làm thay đổi căn bản mô hình truyền thông tôn giáo truyền thống.

Liên Hợp Quốc và UNESCO trong nhiều văn kiện gần đây đều nhấn mạnh vai trò của chuyển đổi số đối với bảo tồn và lan tỏa di sản văn hóa, tôn giáo của nhân loại.

Báo cáo của UNESCO về “chuyển đổi số và đa dạng văn hóa” cho rằng công nghệ số có thể giúp các cộng đồng tôn giáo tăng cường khả năng tiếp cận tri thức, thúc đẩy đối thoại liên văn hóa và bảo tồn giá trị tinh thần truyền thống trong thời đại toàn cầu hóa. Đây là nền tảng quan trọng để các tổ chức tôn giáo

thích ứng với sự thay đổi của xã hội hiện đại.

Tại Việt Nam, chuyển đổi số hiện được xác định là chiến lược quốc gia quan trọng. Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị về chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhấn mạnh yêu cầu phát triển xã hội số, kinh tế số và công dân số; Quyết định số 749/QĐ-TTg năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về "Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2025 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đều đặt mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia số ổn định và phát triển.

Trong bối cảnh ấy, các tổ chức tôn giáo, trong đó có Giáo hội Phật giáo Việt Nam, cũng đang từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động hoằng pháp và truyền thông.

Hiện nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã xây dựng nhiều cổng thông tin điện tử, kênh truyền hình Phật giáo, nền tảng phát trực tiếp pháp thoại và hệ thống truyền thông đa phương tiện phục vụ tăng ni, phật tử.

Nhiều học viện Phật giáo và chùa lớn triển khai bài giảng trực tuyến, thư viện kinh điển số, khóa tu online và các ứng dụng học giáo lý trên nền tảng di động. Các hoạt động này giúp Phật giáo tiếp cận mạnh mẽ hơn với giới trẻ - nhóm công chúng chủ yếu sinh hoạt trên môi trường mạng.

Đại dịch COVID-19 chính là phép thử lớn đối với khả năng thích ứng của các tổ chức tôn giáo trong thời đại số.

Trong giai đoạn giãn cách xã hội, hàng nghìn lễ cầu an, khóa tu và pháp hội trực tuyến đã được tổ chức trên internet. Nhiều chùa tại Việt Nam duy trì hoạt động tụng kinh trực tuyến, giảng pháp qua YouTube, Facebook và Zoom nhằm kết nối cộng đồng phật tử trong bối cảnh hạn chế tập trung đông người. Điều này cho thấy công nghệ số không làm mất đi đời sống tâm linh, mà trái lại còn tạo ra phương thức kết nối mới giữa tôn giáo với cộng đồng tín đồ.

Ở tầm quốc tế, nhiều tổ chức Phật giáo lớn đã phát triển mạnh hệ sinh thái số phục vụ hoằng pháp toàn cầu. Các thư viện Phật giáo điện tử đa ngôn ngữ, ứng dụng thiền định bằng trí tuệ nhân tạo, bảo tàng Phật giáo thực tế ảo và nền tảng nghiên cứu học thuật trực tuyến đang giúp Phật giáo tiếp cận thế hệ trẻ theo cách hiện đại hơn.

Nhiều học giả nhận định rằng "không gian mạng" đang trở thành "pháp hội số" của thế kỷ XXI, nơi giáo lý Phật giáo có thể lan tỏa nhanh chưa từng có trong lịch sử.

Tuy nhiên, cùng với cơ hội lớn, chuyển đổi số cũng đặt ra nhiều thách thức đối với truyền thông Phật giáo.

Không gian mạng hiện tồn tại tình trạng thông tin giả, thương mại hóa tâm linh, mê tín dị đoan và sự cạnh tranh khốc liệt của các luồng thông tin cực đoan, lệch chuẩn. Nếu thiếu định hướng đúng đắn, công nghệ số có thể làm sai lệch giáo lý, biến hoạt động tâm linh thành công cụ câu view hoặc phục vụ lợi ích thương mại.

Chính vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với Phật giáo hiện nay không chỉ là "số hóa nội dung", mà còn phải xây dựng một nền truyền thông số mang bản sắc đạo đức, trí tuệ và trách nhiệm xã hội theo đúng tinh thần từ bi, trung đạo của đạo Phật.

## Công nghệ số mở ra cơ hội lớn - lan tỏa tinh thần Vesak

Trong thời đại toàn cầu hóa và kết nối số, công nghệ đang trở thành phương tiện đặc biệt quan trọng để lan tỏa những giá trị nhân văn của Vesak đến cộng đồng quốc tế.

Nếu như trước đây thông điệp hòa bình, từ bi và trí tuệ của Phật giáo chủ yếu được truyền tải thông qua các pháp hội trực tiếp, kinh sách in ấn và hoạt động giao lưu truyền thống, thì ngày nay internet và nền tảng số đã mở rộng phạm vi ảnh hưởng của Vesak ra quy mô toàn cầu với tốc độ chưa từng có.

Theo báo cáo "Digital 2025" của DataReportal, thế giới hiện có hơn 5,5 tỷ người sử dụng Internet và gần 5 tỷ tài khoản mạng xã hội đang hoạt động. Trung bình mỗi ngày, người dùng toàn cầu dành khoảng 2 giờ 20 phút cho mạng xã hội.

Những con số đó cho thấy không gian số đã trở thành môi trường truyền thông có sức lan tỏa lớn nhất trong lịch sử nhân loại.

Chính trong môi trường ấy, thông điệp của Vesak về hòa bình, bao dung và tôn trọng nhân phẩm con người có cơ hội tiếp cận hàng triệu người vượt qua mọi ranh giới quốc gia, ngôn ngữ và văn hóa.

Liên Hợp Quốc trong nhiều thông điệp gửi Đại lễ Vesak những năm gần đây đều nhấn mạnh vai trò của công nghệ và truyền thông số trong việc thúc đẩy đối thoại văn hóa và kết nối nhân loại.

Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc António Guterres từng khẳng định rằng thế giới hiện đại cần "xây dựng văn hóa đối thoại thay cho chia rẽ và cực đoan". Trong bối cảnh ấy, công nghệ số trở thành công cụ hữu hiệu để truyền tải các giá trị phổ

quát của Phật giáo tới cộng đồng quốc tế, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Đối với hoạt động hoằng pháp, công nghệ số đã tạo ra sự thay đổi mang tính cách mạng. Một bài giảng Phật pháp tổ chức tại Việt Nam hôm nay có thể được phát trực tiếp tới hàng triệu người tại nhiều quốc gia cùng lúc thông qua YouTube, Facebook, TikTok, podcast hoặc nền tảng học trực tuyến. Điều mà trước đây phải phụ thuộc vào giao lưu quốc tế trực tiếp, phiên dịch và xuất bản kinh sách thì nay được thực hiện gần như tức thời chỉ bằng kết nối internet.

Nhiều kỳ Vesak gần đây đã triển khai hệ thống livestream đa ngôn ngữ, phát sóng trực tiếp tới hàng chục quốc gia, giúp thông điệp hòa bình của Phật giáo lan tỏa sâu rộng hơn bao giờ hết.

Công nghệ số cũng giúp Phật giáo tiếp cận hiệu quả hơn với giới trẻ - nhóm công chúng chủ yếu sinh hoạt trên môi trường mạng.

Theo báo cáo của We Are Social, thanh niên hiện dành phần lớn thời gian tiếp nhận thông tin thông qua video ngắn, nội dung trực quan và nền tảng tương tác số. Điều đó buộc truyền thông Phật giáo phải thay đổi phương thức truyền tải giáo lý theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận nhưng vẫn bảo đảm chiều sâu triết lý.

Nhiều tổ chức Phật giáo trên thế giới hiện đã phát triển ứng dụng thiền định trên điện thoại, lớp học giáo lý trực tuyến, hệ thống hỏi đáp tương tác và nội dung Phật pháp đa phương tiện nhằm thu hút giới trẻ tham gia vào đời sống tâm linh tích cực hơn.

Tại Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam cũng đang đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông và hoằng pháp. Nghị quyết Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ IX nhiệm kỳ 2022-2027 xác định nhiệm vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển hệ thống truyền thông Phật giáo hiện đại và nâng cao hiệu quả hoằng pháp trên môi trường số.

Hiện nay, nhiều học viện Phật giáo, chùa lớn và ban trị sự các địa phương đã xây dựng cổng thông tin điện tử, thư viện kinh sách số, hệ thống phát trực tiếp pháp thoại và các khóa tu online phục vụ tăng ni, phật tử trong và ngoài nước.

Một giá trị quan trọng khác mà công nghệ số mang lại là khả năng bảo tồn di sản Phật giáo. UNESCO nhiều lần cảnh báo rằng nhiều di sản văn hóa, thư tịch cổ và kiến trúc tôn giáo đang đối mặt nguy cơ xuống cấp do thời gian, thiên tai và biến đổi khí hậu. Việc số hóa kinh sách, mộc bản, tượng pháp, kiến trúc chùa chiền và dữ liệu Phật học sẽ góp phần lưu giữ lâu dài kho tàng văn hóa Phật giáo cho các thế hệ tương lai.

Tại Việt Nam, nhiều di sản Phật giáo như mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm hay hệ thống thư tịch Hán Nôm Phật giáo đã được triển khai số hóa nhằm phục vụ nghiên cứu và bảo tồn lâu dài.

Công nghệ số đang mở ra cơ hội chưa từng có để lan tỏa tinh thần Vesak trên phạm vi toàn cầu. Nếu được định hướng đúng đắn, không gian mạng sẽ trở thành "pháp hội số" của thời đại mới, nơi những giá trị từ bi, trí tuệ, hòa bình và trách nhiệm xã hội của Phật giáo tiếp tục được lan tỏa mạnh mẽ tới cộng đồng nhân loại trong thế kỷ XXI.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và mạng xã hội đang tạo ra môi trường truyền thông chưa từng có trong lịch sử nhân loại. Tuy nhiên, cùng với những giá trị tích cực, không gian mạng cũng đang trở thành nơi xuất hiện nhiều biểu hiện lệch chuẩn về văn hóa và tôn giáo, trong đó có tình trạng thương mại hóa đời sống tâm linh.




Đây là vấn đề không chỉ riêng Việt Nam mà đã trở thành mối quan tâm chung của nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế.

Liên Hợp Quốc và UNESCO trong nhiều báo cáo gần đây đều cảnh báo nguy cơ lan truyền thông tin sai lệch, cực đoan hóa nhận thức và lợi dụng nền tảng số để thao túng đời sống tinh thần cộng đồng.

Tại báo cáo "Khuyến nghị về đạo đức AI" của UNESCO đã nhấn mạnh yêu cầu lấy con người làm trung tâm, tôn trọng quyền con người, bảo vệ dữ liệu cá nhân và hạn chế các ứng dụng có nguy cơ gây hại cho xã hội.

Đồng thời cho rằng thuật toán mạng xã hội có xu hướng ưu tiên các nội dung gây sốc, kích thích tâm lý đám đông và thương mại hóa cảm xúc người dùng. Điều này khiến nhiều giá trị văn hóa, tín ngưỡng dễ bị biến dạng thành sản phẩm câu view, thu hút quảng cáo và tạo doanh thu trực tuyến.

Trong môi trường ấy, các hoạt động tâm linh nếu thiếu định hướng đúng đắn rất dễ bị biến thành công cụ trục lợi hoặc phương tiện thao túng niềm tin cộng đồng.

Thực tế cho thấy trên không gian mạng hiện nay xuất hiện ngày càng nhiều hiện tượng livestream "giải nghiệp", "gọi vong", "cầu tài đổi vận", xem "nhân quả online" hoặc lợi dụng hình thức tu hành để kêu gọi đóng góp thiếu minh bạch.

Một số cá nhân sử dụng danh nghĩa Phật giáo để sản xuất nội dung mê tín dị đoan, khai thác tâm lý bất an của người dân nhằm tăng lượt theo dõi và doanh thu quảng cáo.

Khi giáo lý nhà Phật bị giản lược thành những lời hứa "ban phước", "giải hạn" hay "đổi vận", tinh thần trí tuệ, giác ngộ và hướng thiện của đạo Phật sẽ bị bóp méo nghiêm trọng.

Điều này đi ngược hoàn toàn với giáo lý cốt lõi của Phật giáo. Trong kinh Kalama, đức Phật từng khuyên con người không nên tin mù quáng vào lời truyền miệng, đồn đoán hay thần quyền, mà phải dùng trí tuệ và trải nghiệm chân chính để nhận thức chân lý. Giá trị cốt lõi của Phật giáo là giác ngộ, từ bi và giải thoát khổ đau thông qua tu dưỡng đạo đức và trí tuệ, chứ không phải sự mê tín hay mua bán niềm tin tâm linh.

Chính vì vậy, việc biến tôn giáo thành công cụ thương mại hoặc nội dung giải trí rẻ tiền trên không gian mạng không chỉ làm sai lệch giáo lý mà còn gây tổn hại đến đời sống văn hóa xã hội.

Tại Việt Nam, pháp luật đã có những quy định rõ ràng nhằm ngăn chặn tình trạng lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi.

Điều 5 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 (sửa đổi năm 2026) nghiêm cấm hành vi "lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo để trục lợi", đồng thời cấm việc xâm phạm đạo đức xã hội, chia rẽ dân tộc hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025), cũng quy định xử lý các hành vi lợi dụng quyền tự do dân chủ, đưa thông tin sai sự thật hoặc thực hiện

hoạt động mê tín dị đoan gây hậu quả nghiêm trọng.

Đảng và Nhà nước Việt Nam nhiều lần nhấn mạnh yêu cầu xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cũng tiếp tục xác định nhiệm vụ phát triển con người toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng và đấu tranh với các sản phẩm văn hóa độc hại, phản văn hóa.

Điều này cho thấy chuyển đổi số không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn là bài toán bảo vệ nền tảng đạo đức, bản sắc văn hóa và an ninh tinh thần của xã hội.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong nhiều văn kiện và thông bạch cũng liên tục cảnh báo tình trạng mê tín dị đoan, lợi dụng danh nghĩa Phật giáo để trục lợi hoặc xuyên tạc giáo lý trên mạng xã hội.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ IX nhiệm kỳ 2022-2027 nhấn mạnh yêu cầu tăng cường kỷ cương giáo hội, giữ gìn sự trong sáng của giáo lý và nâng cao trách nhiệm của tăng ni trong hoạt động truyền thông số. Nhiều vị giáo phẩm của Giáo hội khẳng định rằng hoằng pháp trên internet phải gắn với chuẩn mực đạo đức, tính chính thống của giáo lý và trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.

Trong bối cảnh ấy, chuyển đổi số của Phật giáo không thể chỉ dừng ở việc mở rộng lượng người tiếp cận hay tăng sức lan tỏa truyền thông. Điều quan trọng hơn là phải xây dựng được một môi trường truyền thông số mang tinh thần từ bi, trí tuệ và trung đạo của đạo Phật.

Không gian mạng không thể trở thành nơi vô luật pháp cho các hoạt động xuyên tạc giáo lý, kích động mê tín hoặc thương mại hóa tâm linh.

Công nghệ số phải được sử dụng như phương tiện phụng sự con người, lan tỏa đạo đức xã hội và góp phần giữ gìn những giá trị chân chính của Phật giáo trong thời đại số.

## Trí tuệ nhân tạo và yêu cầu đạo đức trong truyền thông Phật giáo

Sự phát triển bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI) đang tạo ra bước chuyển chưa từng có trong đời sống truyền thông toàn cầu.

Theo báo cáo của PwC, AI có thể đóng góp khoảng 15,7 nghìn tỷ USD cho kinh tế thế giới vào năm 2030, trong khi UNESCO nhận định trí tuệ nhân tạo sẽ trở thành công nghệ trung tâm của xã hội số trong thế kỷ XXI. Không chỉ tác động

đến kinh tế, giáo dục hay an ninh, AI còn đang làm thay đổi căn bản cách con người tiếp cận tri thức, hình thành nhận thức và xây dựng đời sống tinh thần.

Trong bối cảnh ấy, truyền thông tôn giáo nói chung và truyền thông Phật giáo nói riêng cũng bước vào một giai đoạn chuyển đổi sâu sắc.

Hiện nay, nhiều tổ chức Phật giáo quốc tế đã bắt đầu ứng dụng AI trong hoạt động nghiên cứu, hoằng pháp và quản trị dữ liệu. Công nghệ trí tuệ nhân tạo có thể hỗ trợ dịch tự động kinh điển Phật giáo sang nhiều ngôn ngữ, xây dựng thư viện phật học số, phân tích dữ liệu học thuật, nhận diện văn bản cổ và cá nhân hóa nội dung học tập cho người dùng. Một số nền tảng thiền định số còn sử dụng AI để hỗ trợ hướng dẫn thiền, theo dõi trạng thái tâm lý và xây dựng chương trình thực hành phù hợp với từng cá nhân.

Điều này cho thấy AI đang mở ra khả năng phổ cập tri thức phật học trên quy mô toàn cầu với tốc độ và hiệu quả chưa từng có.

Đối với các kỳ Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc, công nghệ AI cũng đang hỗ trợ mạnh mẽ cho hoạt động truyền thông đa ngôn ngữ, phiên dịch trực tuyến, quản trị dữ liệu đại biểu và kết nối cộng đồng phật tử toàn cầu. Nhờ ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, nhiều nội dung học thuật của Vesak hiện có thể tiếp cận công chúng quốc tế gần như tức thời. Điều đó góp phần lan tỏa nhanh hơn thông điệp hòa bình, từ bi và đối thoại mà Vesak hướng tới.

Tuy nhiên, cùng với những cơ hội lớn, AI cũng đặt ra nhiều thách thức đạo đức nghiêm trọng đối với nhân loại.

UNESCO năm 2021 đã thông qua “khuyến nghị về đạo đức của trí tuệ nhân tạo” - văn kiện đầu tiên ở quy mô toàn cầu về quản trị AI, đã cảnh báo nguy cơ AI bị sử dụng để thao túng thông tin, tạo nội dung giả mạo, kiểm soát hành vi xã hội, gia tăng bất bình đẳng và xâm phạm quyền con người.

Trong “Báo cáo rủi ro toàn cầu” của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) cũng xếp thông tin giả do AI tạo ra vào nhóm rủi ro toàn cầu nghiêm trọng nhất trong giai đoạn hiện nay.

Trong lĩnh vực tôn giáo, nguy cơ ấy càng trở nên đáng lo ngại hơn khi AI có thể bị sử dụng để tạo ra các nội dung giả mạo giáo lý, cắt ghép phát ngôn của các vị chức sắc hoặc xây dựng những “thực tại ảo tâm linh” nhằm thao túng niềm tin cộng đồng.

Deepfake - công nghệ mô phỏng hình ảnh khuôn mặt con người, được đặt tên theo cụm từ được kết hợp giữa “deep learning” (máy học) và “fake” (giả), có

thể tạo ra các sản phẩm âm thanh, hình ảnh hoặc thậm chí là cả video giả, nhờ vào trí tuệ nhân tạo tinh vi. Thuật toán này có thể đề xuất cực đoan và cơ chế lan truyền thông tin gây sốc trên mạng xã hội có thể khiến các giá trị chân chính của tôn giáo bị bóp méo hoặc thương mại hóa.

Khi con người lệ thuộc hoàn toàn vào thuật toán, đời sống tinh thần rất dễ bị dẫn dắt bởi cảm xúc nhất thời thay vì trí tuệ và sự tỉnh thức.

Chính vì vậy, vấn đề lớn nhất của thời đại AI không chỉ là phát triển công nghệ mạnh hơn, mà là xây dựng nền đạo đức đủ mạnh để kiểm soát và dẫn dắt công nghệ.

Đây cũng chính là điểm gặp gỡ sâu sắc giữa tinh thần Vesak và yêu cầu quản trị công nghệ hiện đại.

Trong giáo lý Phật giáo, trí tuệ luôn gắn liền với từ bi và trách nhiệm đối với con người. Đức Phật không đề cao tri thức đơn thuần mà nhấn mạnh “chính kiến” và “chính niệm” như nền tảng để con người sử dụng hiểu biết một cách đúng đắn, không gây tổn hại cho xã hội.

Nhiều học giả Phật giáo quốc tế hiện nay cho rằng “Phật giáo số” không thể chỉ dừng ở việc số hóa kinh sách hay ứng dụng AI vào hoằng pháp, mà quan trọng hơn là xây dựng văn hóa ứng xử có trách nhiệm trên không gian mạng. Điều đó bao gồm việc tôn trọng sự thật, chống thông tin giả, hạn chế kích động cực đoan, bảo vệ phẩm giá con người và nuôi dưỡng đời sống tinh thần lành mạnh trong xã hội số.

Khi ánh sáng trí tuệ của Vesak kết hợp với sức mạnh kết nối của công nghệ số, Phật giáo có thể đóng góp sâu sắc hơn vào việc xây dựng một nền văn hóa hòa bình, nhân bản và phát triển bền vững cho nhân loại.

Tác giả: **Vững Nguyễn**